

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 24/5/2018

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Dương.

Ông Vũ Xuân Tuất

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thúy Kiều- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:*
Bà Phạm Thị Kiều Diễm – Kiểm Sát Viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án thụ lý số: 22/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐST - HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018 và quyết định hoãn phiên Tòa số 09/2018/QĐST-NHGD ngày 24/4/2018 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Anh Vũ Tuấn T, sinh năm 1986.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Kim N, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Số 25, k 4, tt T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Anh T có mặt, chị N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/06/2017, biên bản hòa giải trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn anh Vũ Tuấn T trình bày:

Anh và chị Lê Thị Kim N tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyền số 01, ngày 21/4/2014. Thời gian vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đến tháng 10/2014 chị N tự ý bỏ nhà đi mang theo cháu Vũ Công V, sinh ngày 21/01/2014 cho đến nay không trở về mặc dù anh T đã tìm kiếm hỏi thăm nhiều nơi.

Ngày 16/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tuyên bố chị Lê Thị Kim N mất tích theo quyết định số 05/2017/QĐST-DS ngày 16/5/2017. Vì thời

gian chờ đợi đã lâu, tình cảm dành cho chị N không còn nên anh T xin được ly hôn với chị N.

Về con chung: Anh T và chị N có 01 con chung là Vũ Công V, sinh ngày 21/01/2014 . Hiện nay cháu đã biệt tích cùng chị N nên anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh T khai không có.

- Bị đơn Chị Lê Thị Kim N mất tích nên không có lời trình bày:

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa chị N vắng mặt. Do vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải theo thủ tục cho các đương sự được.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn anh T có mặt, chị N vắng mặt lần thứ hai lý do mất tích, nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt chị N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng qui trình tố tụng giải quyết vụ án. Tuy nhiên Tòa án chưa tiến hành thông báo cho đương sự về việc thu thập được tài liệu chứng cứ vi phạm khoản 5 Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Tuấn T vì tình trạng mâu thuẫn trong quá trình chung sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn là anh Vũ Tuấn T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Lê Thị Kim N. Chị N có hộ khẩu thường trú tại Số 25, k4, tt T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, trong biên bản xác minh ngày 12/01/2018 được đại diện địa phương cung cấp chị Lê Thị Kim N có đăng ký thường trú tại địa chỉ nêu trên nhưng đã bỏ đi biệt tích từ tháng 10 năm 2014 cho đến nay. Do đó, đây là tranh chấp về ly hôn quy định tại **khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự** thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa theo khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyển số 01, ngày đăng ký là ngày 21/4/2014 của Ủy ban nhân dân thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp và căn cứ theo lời trình của đương sự là tự nguyện kết hôn có thể xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Tuấn T và chị Lê Thị Kim N là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét cuộc sống chung vợ chồng giữa anh T và chị N không hạnh phúc. Theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 12/01/2018 thì vợ chồng anh T, chị N đã ly thân từ năm 2014 cho đến nay.

Nguyên nhân do chị N đã bỏ nhà đi biệt tích. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không hạnh phúc, không có sự quan tâm, chia sẻ, gắn bó lẫn nhau nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Vũ Tuấn T được ly hôn với chị Lê Thị Kim N

- Về con chung: Có 01 con chung là Vũ Công V, sinh ngày 21/01/2014 hiện nay đã được chị N đưa đi mất tích cùng mẹ vì vậy anh T không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Tuấn T tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai số 000086 ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227; Điều 147, Điều 235; Điều 266; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Vũ Tuấn T

Về quan hệ hôn nhân: anh Vũ Tuấn T được ly hôn với chị Lê Thị Kim N.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Tuấn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai số 000086 ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Anh T đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Tuấn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và chị Lê Thị Kim N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- VKSND H. Trảng Bom;
- THADS H. Trảng Bom;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)